

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TU ngày 19/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TU ngày 19/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh (sau đây viết tắt là Chỉ thị số 29-CT/TU), Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH

1. Cụ thể hóa, triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 29-CT/TU; tổ chức triển khai đồng bộ các chủ trương, giải pháp về quản lý, bảo vệ, khai thác và sử dụng tài nguyên nước nhằm nâng cao năng lực, thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh.

2. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xử lý đúng theo quy định đối với những trường hợp vi phạm, nhất là việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước không phép, trái phép; chú trọng việc bảo vệ nguồn nước tại các vùng hạn chế khai thác nước dưới đất, các vùng có nguy cơ bị cạn kiệt, ô nhiễm, xâm nhập mặn; khắc phục kịp thời các sự cố ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước trên địa bàn tỉnh.

3. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của các ngành, các cấp và nhân dân trong việc bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước; xem công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên nước là nhiệm vụ trọng tâm cần tổ chức thực hiện thường xuyên, nhất là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm Luật Tài nguyên nước và các quy định có liên quan

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của tài nguyên nước và các quy định của pháp luật về tài nguyên nước, đảm bảo các sở, ngành, địa phương nắm rõ các chủ trương, chính sách, pháp luật và vai trò, trách nhiệm của mình trong công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên nước, nhất là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu. Đơn vị, địa phương nào buông lỏng lãnh đạo, quản lý để xảy ra vi phạm về quản lý tài nguyên nước hoặc không cương quyết xử lý sau khi phát hiện thì phải chịu hoàn toàn trách nhiệm. Nghiêm cấm cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức lợi dụng chức vụ, vị trí công tác để trực

lợi, vụ lợi cho bản thân hoặc bao che, tiếp tay, can thiệp, tác động dưới mọi hình thức để người khác thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật về tài nguyên nước.

b) Đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về tài nguyên nước, cung cấp thông tin chính xác, dễ hiểu đến các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến tài nguyên nước biết, thực hiện.

c) Rà soát, đề xuất bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý tài nguyên nước phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và đặc điểm, tình hình thực tế của tỉnh.

2. Nâng cao năng lực quản lý lĩnh vực tài nguyên nước

a) Thực hiện có hiệu quả công tác quy hoạch, kế hoạch quản lý tài nguyên nước, công tác điều tra, đánh giá chất lượng tài nguyên nước phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh - quốc phòng gắn với thích ứng biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định, cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất trên địa bàn tỉnh.

b) Tăng cường tập huấn nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ các cấp, các ngành làm công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước, đáp ứng yêu cầu quản lý tổng hợp tài nguyên nước; quản lý, bảo vệ tài nguyên nước theo nguyên tắc lấy phòng ngừa làm chính, gắn với khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên nước dưới đất và bảo vệ nguồn nước mặt, bảo vệ môi trường, bảo vệ rừng và tài nguyên thiên nhiên.

3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên nước

a) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước, hành nghề khoan nước dưới đất trên địa bàn tỉnh, đảm bảo đúng mục đích sử dụng và đúng theo quy định, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định, nhất là việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước không phép, trái phép. Đồng thời, tăng cường giám sát các giếng khoan của các tổ chức, cá nhân khai thác nước dưới đất phục vụ trồng màu, nuôi trồng và chế biến thủy sản trên địa bàn tỉnh.

b) Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện trách nhiệm bảo vệ nước dưới đất của các chủ công trình khai thác nước dưới đất tại các vùng hạn chế khai thác nước dưới đất, các vùng có nguy cơ bị cạn kiệt, ô nhiễm, xâm nhập mặn trên địa bàn tỉnh.

4. Tăng cường công tác bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống ô nhiễm nguồn nước

a) Xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch, phương án cấm mốc và quản lý nghiêm hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh; tổ chức triển khai các biện pháp phòng, chống ô nhiễm nguồn nước đối với công trình khai thác nước theo quy định của pháp luật. Đồng thời, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm việc hạn chế khai thác nước dưới đất theo Quyết định số 2367/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 và Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 của UBND tỉnh; giám sát và

thực hiện việc đăng ký khai thác nước dưới đất và vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa tỉnh.

b) Hoàn thành việc điều tra, đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải của các sông nội tỉnh, tuyến kênh trục và kênh cấp I trên địa bàn tỉnh; thống kê rà soát, phân loại giếng hư hỏng, giếng không sử dụng trên địa bàn tỉnh để xử lý, trám lấp theo quy định nhằm phòng, tránh ô nhiễm nguồn nước, bảo đảm nguồn nước phục vụ sinh hoạt, sản xuất của nhân dân trong trường hợp hạn hán, thiếu nước hoặc xảy ra sự cố ô nhiễm nguồn nước trên địa bàn tỉnh.

5. Đảm bảo an ninh, an toàn nguồn nước

Triển khai các hoạt động tăng cường công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên nước, các biện pháp ứng phó khi xảy ra sự cố, phá hoại gây mất an ninh, an toàn nguồn nước; triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 91-KH/TU ngày 30/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai, thực hiện Kết luận số 36-KL/TW, ngày 23/6/2022 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Đồng thời, chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến và tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về tài nguyên nước để các tổ chức, cá nhân và nhân dân biết, thực hiện, ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh.

b) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên nước, các thủ tục hành chính đã ban hành hoặc công bố có liên quan đến quản lý và bảo vệ tài nguyên nước, đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản thay thế bảo đảm phù hợp với các quy định về tài nguyên nước.

c) Tăng cường công tác tập huấn nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm công tác quản lý tài nguyên và môi trường các cấp, tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính về tài nguyên nước.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát các hoạt động thăm dò, khai thác sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước, hành nghề khoan nước dưới đất trên địa bàn tỉnh. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về tài nguyên nước theo quy định của pháp luật. Nâng cao vai trò của các tổ chức, đoàn thể và nhân dân trong việc giám sát các hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước trên địa bàn tỉnh.

e) Tập trung, triển khai thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh, nêu cao vai trò, trách nhiệm của ngành trong quản

lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên nước để mọi hành vi vi phạm pháp luật về tài nguyên nước phải được phát hiện sớm, ngăn chặn, xử lý theo quy định của pháp luật; nâng cao chất lượng công tác thẩm định, tham mưu cấp phép hoạt động tài nguyên nước theo đúng quy định; phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện lập phương án bảo vệ, khai thác sử dụng tài nguyên nước, phòng chống khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra để tích hợp vào Quy hoạch tỉnh.

g) Cập nhật, xây dựng cơ sở dữ liệu về tài nguyên nước, số hóa theo quy định. Tham mưu, hướng dẫn và triển khai thực hiện việc cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh theo quy định; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có công trình khai thác nước dưới đất thuộc vùng hạn chế khai thác nước dưới đất thực hiện các biện pháp hạn chế khai thác nước dưới đất theo quy định.

h) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan và địa phương hướng dẫn, thực hiện việc trám lấp giếng hư hỏng, không còn sử dụng theo quy định.

i) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 91-KH/TU ngày 30/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai, thực hiện Kết luận số 36-KL/TW, ngày 23/6/2022 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan và địa phương:

a) Tổ chức tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi, hộ gia đình xử lý chất thải chăn nuôi bằng hố chứa phân, ủ phân, đệm lót sinh học, hầm biogas... đạt quy chuẩn trước khi thải ra môi trường; tổ chức vận động nhân dân khai thác, sử dụng tiết kiệm, bảo vệ tài nguyên nước trong sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản; thu gom chất thải phát sinh trong hoạt động sản xuất nông nghiệp đúng quy định; thực hiện các biện pháp giảm thiểu đưa chất độc hại vào nguồn nước trong nuôi trồng thủy sản và sản xuất nông nghiệp, không làm ô nhiễm nguồn nước.

b) Thực hiện tốt công tác thủy lợi nội đồng; đồng thời, đơn đốc Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh hoàn thiện hệ thống cung cấp nước sạch nông thôn, nâng cao chất lượng nước cấp, đạt yêu cầu về áp lực, chất lượng đạt Quy chuẩn chất lượng nước sạch của Bộ Y tế để nâng cao hiệu quả công tác cấp nước bền vững và ứng phó với biến đổi khí hậu; phát triển, mở rộng các công trình cấp nước sạch nông thôn, phục vụ sản xuất và dân sinh, tạo điều kiện cho người dân tại các khu vực nông thôn vùng sâu, vùng xa được sử dụng nước sạch liên tục và ổn định. Chuyển nguồn khai thác nước ngầm sang khai thác nước mặt nhằm bảo vệ tài nguyên nước dưới đất, bảo đảm nguồn nước phục vụ sinh hoạt, sản xuất của nhân dân trong trường hợp hạn hán, thiếu nước hoặc xảy ra sự cố ô nhiễm nguồn nước trên địa bàn tỉnh.

c) Tham gia, đóng góp ý kiến đối với công tác cấp phép hoạt động tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh; ý kiến đối với các nhiệm vụ, chương trình, dự án liên quan đến công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường triển khai và tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện tốt Kế hoạch số 91-KH/TU ngày 30/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai, thực hiện Kết luận số 36-KL/TW, ngày 23/6/2022 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Xây dựng

a) Đôn đốc các đơn vị cấp nước đô thị thực hiện các phương án cung cấp nước từ mạng lưới công trình nước sạch đô thị đảm bảo duy trì áp lực cấp nước, đủ lượng nước và đảm bảo chất lượng nước cấp theo Quy chuẩn quy định;

b) Tham gia, đóng góp ý kiến đối với công tác cấp phép hoạt động tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh; ý kiến đối với các nhiệm vụ, chương trình, dự án liên quan đến công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh.

c) Trong quá trình lập, thẩm định các đồ án quy hoạch xây dựng phải bố trí diện tích phù hợp cho xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung, chú ý đến vấn đề xả nước thải vào nguồn nước để không làm ảnh hưởng đến môi trường và các tầng chứa nước.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Khi tiếp nhận, thẩm định các dự án đầu tư có sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải với lưu lượng lớn phải phối hợp, thực hiện lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan để thống nhất về phương án cấp nước, thoát nước, xả nước thải vào nguồn nước theo quy định.

5. Sở Tài chính

a) Tham mưu, đề xuất bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, dự án về quản lý tài nguyên nước phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của tỉnh. Tham mưu việc sử dụng, phân bổ tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cho hoạt động bảo vệ tài nguyên nước, cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước, giám sát hoạt động khai thác nước và các hoạt động phòng ngừa, ứng phó khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Quyết định bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh, đảm bảo phù hợp với khung giá tính thuế tài nguyên do Bộ Tài chính quy định và tình hình thực tế tại địa phương.

6. Sở Y tế

a) Tăng cường công tác kiểm tra việc đầu tư xây dựng, vận hành hệ thống xử lý nước thải y tế, chất thải y tế của các bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

b) Thường xuyên kiểm tra chất lượng nước sử dụng cho mục đích sinh hoạt đối với các đơn vị sản xuất, kinh doanh nước sạch trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch và Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND ngày 16/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng

cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

7. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác tuyên truyền, thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm Luật Tài nguyên nước, Luật Bảo vệ môi trường; đồng thời, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tăng cường các biện pháp nắm tình hình, kịp thời kiểm tra, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân trong quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh vi phạm pháp luật về tài nguyên nước, bảo vệ môi trường đúng theo quy định.

8. Ban Quản lý Khu Kinh tế Trà Vinh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát việc thăm dò, khai thác, sử dụng nước dưới đất trong các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh.

9. Báo Trà Vinh, Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước; kịp thời phản ánh các trường hợp vi phạm pháp luật về tài nguyên nước nhằm góp phần nâng cao nhận thức cộng đồng về trách nhiệm quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên nước.

10. UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tài nguyên nước đến các tổ chức, cá nhân và nhân dân trên địa bàn quản lý; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi, hộ gia đình đầu tư hệ thống xử lý chất thải chăn nuôi trước khi thải ra môi trường; tổ chức vận động Nhân dân thu gom, xử lý vỏ bao bì, thuốc bảo vệ thực vật đúng quy định, không vệ sinh dụng cụ bón phân, bình phun thuốc trên sông, suối, kênh mương tránh gây ô nhiễm nguồn nước.

b) Theo dõi hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước; quản lý chặt chẽ việc thu gom, xử lý nước thải, đặc biệt là nước thải của các khu đô thị, khu dân cư tập trung ở nông thôn, khu du lịch và các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn quản lý.

c) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc khoan thăm dò, khai thác nước dưới đất, xử lý theo quy định đối với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn có các hoạt động khoan, thăm dò, khai thác tài nguyên nước, hành nghề khoan nước dưới đất không phép, trái phép; phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc điều tra, thống kê các giếng khoan đang sử dụng và các giếng khoan không sử dụng; thực hiện trám lấp và yêu cầu chủ quản lý giếng thực hiện trám lấp để bảo vệ tầng chứa nước theo quy định.

d) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc giám sát các tổ chức, cá nhân trên địa bàn trong việc thực hiện các biện pháp hạn chế khai thác

nước dưới đất theo Phương án được UBND tỉnh phê duyệt. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với công trình cấp nước nông thôn; tổ chức đăng ký khai thác nước dưới đất theo thẩm quyền và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện việc cắm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước trên thực địa, bàn giao mốc giới cho Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý, bảo vệ.

e) Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để xảy ra tình trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước, hành nghề khoan nước dưới đất trái phép, các hoạt động xả thải gây ô nhiễm nguồn nước nghiêm trọng trên địa bàn.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc thì các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Lưu VT, NN.02

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH *201*
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quỳnh Thiện